

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC CÔNG CHỨC VÀ PHẨM CHẤT CỦA NGƯỜI LÃNH ĐẠO

TRƯƠNG QUỲNH HOA *

Tóm tắt: Bài viết phân tích tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức công chức và phẩm chất của người lãnh đạo. Chuẩn mực đạo đức công chức là: tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng; thành thạo công việc; có mối liên hệ mật thiết với nhân dân; dám phụ trách, dám quyết đoán, dám chịu trách nhiệm. Phẩm chất của người lãnh đạo là: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có tinh thần trách nhiệm cao với công việc; chấp hành nghiêm kỷ luật; có tinh thần sáng tạo trong thi hành công vụ; có ý chí cầu tiến bộ, luôn luôn phấn đấu trong công việc.

Từ khóa: Hồ Chí Minh; đạo đức công vụ; phẩm chất công chức.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức công chức

Về văn hóa chính trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cần đặc biệt chú ý vấn đề tiêu chuẩn cán bộ công chức nhà nước, nhất là công chức lãnh đạo. Theo Người tiêu chuẩn đó là phải *vừa hồng vừa chuyên*, nghĩa là phải có đủ cả đức và tài, trong đó, đức là gốc. Vấn đề có ý nghĩa quyết định là xây dựng được đội ngũ cán bộ công chức lãnh đạo trong sạch, có bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm cao, có năng lực quản lý, lãnh đạo, thành thạo chuyên môn nghiệp vụ. Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cần cải cách và hoàn thiện chế độ công vụ, quy chế cán bộ; coi trọng cả năng lực và tinh thần phục vụ nhân dân; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh

đạo, quản lý về đường lối, chính sách, về kiến thức và kỹ năng quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng chức danh, tiêu chuẩn, thực hiện tinh giản biên chế; ban hành các thể chế và tổ chức kiểm tra, kê khai tài sản của cán bộ; quy định chặt chẽ chế độ tiêu chuẩn của cán bộ lãnh đạo, quản lý. Quy định rõ chế độ trách nhiệm của tập thể và cá nhân cán bộ chủ chốt trong việc chống tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân. Những yêu cầu cụ thể về tiêu chuẩn của người cán bộ, công chức, đặc biệt là công chức lãnh đạo, theo quan điểm Hồ Chí Minh là những chỉ dẫn vô cùng quý báu và cần thiết

(*) Thạc sĩ, Học viện Hành chính quốc gia.

cho chúng ta trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong việc phát triển nguồn nhân lực lãnh đạo, gắn với công cuộc cải cách hành chính và đổi mới tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước. Đó là:

- *Phải tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng.* Đây là đội ngũ những người ăn lương nhà nước, là người của bộ máy nhà nước, mà Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Vì thế cho nên đối với họ trung thành là yêu cầu đầu tiên cần phải có. Trong bài “*Đạo đức cách mạng*” năm 1958, Hồ Chí Minh viết: “nói tóm tắt thì đạo đức cách mạng là: quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, đó là điều chủ chốt nhất. Ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, luôn dùng tư phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”(1).

- *Thành thạo công việc.* Làm bất cứ việc gì, làm bất cứ ở đâu mà không thành thạo sẽ gây ra tác hại lớn. Đặc biệt, trong bộ máy nhà nước với hoạt động liên quan đến toàn bộ đời sống xã hội, sự không thạo việc sẽ dẫn đến tác hại khôn lường. Hồ Chí Minh nói: “cần

tiếp tục học tập nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa. Có nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa thì sau này mới tránh được nhiều sai lầm khác... Kỹ thuật hiện nay càng ngày càng tiến, không gắng học tập thì sẽ lạc hậu”(2).

- *Phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân.* Đây là yêu cầu tất yếu, là hệ quả của toàn bộ tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng một Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Hồ Chí Minh viết: “Đạo đức cách mạng là hoà mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng. Do lời nói và việc làm, đảng viên, đoàn viên và cán bộ làm cho dân tin, dân phục, dân yêu”(3).

- *Cán bộ, công chức nhà nước phải dám phụ trách, dám quyết đoán, dám chịu trách nhiệm,* nhất là trong những tình huống khó khăn; thất bại không hoang mang, thắng lợi không kiêu ngạo. Hồ Chí Minh viết: “Cán bộ và đảng viên cần nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân”; phải “chí công vô tư”; “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”(4).

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng của người cán bộ, là một nhân cách

(1) Hồ Chí Minh (1996), *Toàn tập*, t. 9, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr. 285.

(2) *Sđđ*, t. 9, tr. 390.

(3) *Sđđ*, t. 9, tr. 291.

(4) *Sđđ*, t. 12, tr. 311 - 312.

thanh cao, tận tụy vì dân vì nước. Theo Người, đạo đức của người cách mạng không phải là những giáo điều nói suông mà phải là đạo đức của hành động: “Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”⁽⁵⁾.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Hiến pháp đầu tiên năm 1946 đã ghi nhận ý tưởng sâu sắc của Hồ Chí Minh về thiết lập một nền công vụ mạnh mẽ, sáng suốt của dân, hoạt động vì nhân dân và chịu sự kiểm soát, bãi miễn của nhân dân; một nền công vụ hiện đại, dân chủ, có hiệu lực từ Trung ương đến cơ sở. Ngay từ khi ra đời, nền công vụ Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam đã được xây dựng theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh - một nền công vụ dân chủ, thân dân, trọng dân, quý dân. Nền công vụ ấy đã quản lý có hiệu quả mọi hoạt động trong vùng tự do thời chống Pháp, trên phạm vi miền Bắc sau năm 1954, ở vùng kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và những năm đầu khi cả nước bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Cho đến hôm nay, khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập quốc tế thì những lời dạy của Hồ Chí Minh về một nền công vụ vì dân vẫn còn nguyên giá trị. Để xây dựng được nền công vụ đó, đội ngũ cán bộ, công

chức cần có những chuẩn mực đạo đức công vụ thể hiện trong các hành vi cụ thể của mỗi cán bộ, công chức. Đạo đức công vụ có những quy tắc, chuẩn mực, nguyên tắc bắt buộc mỗi cán bộ, công chức phải tuân thủ.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phẩm chất của cán bộ, công chức lãnh đạo

Trong bất kỳ Nhà nước nào cũng có những chuẩn mực đạo đức công vụ và tiêu chí về phẩm chất của nhà lãnh đạo. Ngoài những nội dung, chuẩn mực tương tự như nhau, tùy theo đặc điểm về văn hoá, tâm lý, xã hội..., mỗi nước có những chuẩn mực và tiêu chí riêng. Mặt khác, do đặc trưng mỗi công việc trong nền công vụ khác nhau, hệ giá trị mà mỗi nghề nghiệp hướng tới là không giống nhau nên chuẩn mực đạo đức và phẩm chất lãnh đạo của mỗi nghề sẽ khác nhau trong những tiêu chí cụ thể hoặc mức độ yêu cầu đối với mỗi chuẩn mực có thứ bậc ưu tiên khác nhau. Ở nước ta, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, phẩm chất của người lãnh đạo được thể hiện trong những nguyên tắc đạo đức, chuẩn mực cơ bản sau:

Một là: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Theo Hồ Chí Minh, để phụng sự đoàn thể, giai cấp, nhân dân và Tổ quốc ngày càng tốt hơn thì mọi người đều phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Người nói: “anh em viên chức bây giờ cần có bốn đức tính là cần,

⁽⁵⁾ *Sđd*, t. 10, tr. 293.

kiệm, liêm, chính”⁽⁶⁾; “những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”⁽⁷⁾. Người cán bộ, công chức, lãnh đạo hưởng lương từ ngân sách nhà nước, tức là từ sự đóng góp của nhân dân. Nhân dân trả công cho cán bộ để phục vụ họ thì cán bộ phải cố gắng làm để phục vụ ngày càng tốt hơn cho nhân dân. Hồ Chí Minh căn dặn: “Cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc, vật liệu chúng ta dùng, đều do mồ hôi, nước mắt của nhân dân mà ra. Vì vậy, chúng ta phải đền bù xứng đáng cho nhân dân. Muốn làm như vậy, chúng ta phải cố gắng thực hành cần, kiệm, liêm, chính”⁽⁸⁾. Người cán bộ, công chức, lãnh đạo làm việc công, tiêu tiền công, lại có ít nhiều quyền hành nếu không có ý thức, tinh thần cao thì rất dễ hủ bại.

Theo Hồ Chí Minh, sở dĩ có nạn tham ô và lãng phí là do bệnh quan liêu của người lãnh đạo. Vì mắc bệnh quan liêu nên có mắt mà không thấy suốt, có tai mà không nghe thấu, có chế độ mà không giữ đúng, có kỷ luật mà không nắm vững. Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu đi liền với nhau, trong đó quan liêu tạo điều kiện cho tham ô, lãng phí nảy nở và phát triển. Vì vậy, phải chống quan liêu, phải đặt lợi ích dân chúng lên trên hết, người lãnh đạo phải gần gũi dân, hiểu biết dân, học hỏi dân, phải thực hành phê bình và tự phê bình, phải

làm kiểu mẫu: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “chiến sĩ thì hy sinh xương máu, đồng bào thì hy sinh mồ hôi nước mắt để đóng góp. Mà những kẻ tham ô, lãng phí và quan liêu thì phá hoại tinh thần, phạm sức lực, tiêu hao của cải của chính phủ và của nhân dân. Tội lỗi ấy cũng nặng như tội lỗi Việt gian, mật thám”⁽⁹⁾. Chống lại kẻ địch này (“giặc nội xâm”) còn khó khăn, phức tạp, quyết liệt hơn so với đánh giặc ngoại xâm.

Những tư tưởng về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí của người lãnh đạo mà Hồ Chí Minh nêu ra tuy cách đây đã hơn 60 năm nhưng trong tình hình thực tế nước ta hiện nay vẫn có giá trị thực tiễn sâu sắc. Kinh tế thị trường bên cạnh những mặt mạnh, có nhiều tác động có hại. Đó là: khát vọng làm giàu bằng mọi cách, tâm lý chạy theo lợi nhuận tối đa, coi trọng giá trị đồng tiền một cách mù quáng. Mặt trái của kinh tế thị trường kích thích thói ích kỷ, tự tư, tự lợi, đặt lợi ích cá nhân và gia đình lên trên lợi ích của tập thể và xã hội. Nó sinh ra thói dối trá, gian xảo, lừa lọc, thực dụng, lối sống coi trọng vật chất của xã hội tiêu thụ... Những tệ nạn này là nguy cơ “tự diễn biến” từ bên trong, không thể coi thường. Nguyên

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2000), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, t. 4, tr. 158 - 159.

⁽⁷⁾ *Sđđ*, t. 5, tr. 104.

⁽⁸⁾ *Sđđ*, t. 7, tr. 392.

⁽⁹⁾ *Sđđ*, t. 6, tr. 490.

nhân chủ yếu là do chủ nghĩa cá nhân; do cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người lãnh đạo thiếu tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất, đạo đức; tự phê bình, phê bình và sửa chữa khuyết điểm chưa nghiêm túc; đấu tranh chống các tệ nạn xã hội chưa quyết liệt; nói chưa đi đôi với làm. Những tệ nạn này tạo điều kiện cho các thế lực thù địch công kích, lợi dụng để gây sức ép, chống phá Đảng và công cuộc xây dựng đất nước.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư có mối quan hệ biện chứng, gắn bó mật thiết với nhau. Theo Hồ Chí Minh: “Cần và Kiệm, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người. Cần mà không Kiệm “thì làm chừng nào xào chừng ấy”... Kiệm mà không Cần thì không tăng thêm, không phát triển được”; “Chữ Liêm phải đi đôi với chữ Kiệm. Cũng như chữ Kiệm phải đi đôi với chữ Cần. Có Kiệm mới có Liêm được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam”; “Cần, Kiệm, Liêm, là gốc rễ của Chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới hoàn toàn. Một người có Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn”. Người cũng nhấn mạnh: Cần, Kiệm, Liêm, Chính là vô cùng quan trọng và cần thiết, là nền tảng của đời sống mới, là cái cần để làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại; là thước đo văn minh tiến bộ của một dân tộc; một dân tộc biết Cần, Kiệm, Liêm, Chính “là một dân tộc

giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”.

Hai là, tinh thần trách nhiệm cao với công việc. Hồ Chí Minh yêu cầu: “bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm”⁽¹⁰⁾. Người giải thích: “Tinh thần trách nhiệm là gì? Là khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng phải đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm”⁽¹¹⁾.

Là cán bộ không nên suy bì xem công việc của mình có quan trọng hay không. Công việc nào cũng cần thiết đối với cách mạng. Vấn đề là ở chỗ khi đã làm việc gì dù gặp khó khăn, trở ngại cũng phải quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ. Vì vậy, Người luôn nhắc nhở: “đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm”⁽¹²⁾.

Ba là, chấp hành nghiêm kỷ luật và có tinh thần sáng tạo trong thi hành công vụ. Mỗi người phải chấp hành nghiêm những quy định của cơ quan, của tổ chức. Theo Hồ Chí Minh, trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết

⁽¹⁰⁾ *Sđd*, t. 6, tr. 346.

⁽¹¹⁾ *Sđd*, t. 6, tr. 345.

⁽¹²⁾ *Sđd*, t. 5, tr. 644.

lên trán hai chữ “cộng sản” là ta được họ yêu mến. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành công vụ cần phải gương mẫu về đạo đức, tự giác tuân thủ kỷ luật của cơ quan, giữ vững nền nếp công tác, tránh được những cám dỗ. Tinh thần sáng tạo trong công việc cũng là một chuẩn mực đạo đức mà người cán bộ phải phát huy. Theo Hồ Chí Minh, cán bộ phụ trách phải theo đường lối chung nhưng cũng phải suy nghĩ tìm tòi, có những sáng kiến riêng của mình, theo tinh thần “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”, như thế công việc mới “chạy” được.

Bốn là, có ý chí cầu tiến bộ, luôn luôn phấn đấu trong công việc. Người lãnh đạo phải luôn có chí tiến thủ, tinh thần cầu tiến bộ. “Xã hội ngày càng tiến, công tác của ta cũng ngày càng tiến... Vì vậy, năng lực của ta, sáng kiến của ta, tiến bộ của ta cũng phải luôn phát triển, tiến lên không ngừng. Không tiến, tức là thoái”⁽¹³⁾. Tinh thần cầu tiến bộ, học tập không ngừng là một yêu cầu cao đối với mỗi cán bộ, công chức: “Mỗi một đồng chí ta phải có thái độ khiêm tốn, càng cụt, càng giỏi, càng phải khiêm tốn, phải có lòng cầu tiến bộ, phải nhớ lấy câu nói của ông thầy chúng ta. Tự mãn, tự túc là co mình lại, không cho mình tiến bộ thêm”⁽¹⁴⁾.

Năm là, có tinh thần thân ái, hợp tác với đồng nghiệp trong thực hiện công việc. Mọi người cần đoàn kết thân mật, hợp tác chặt chẽ với nhau thì công việc

mới hoàn thành được. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đối với đồng chí mình phải thế nào? Thân ái với nhau, nhưng không che đậy những điều dở. Học cái hay sửa chữa cái dở. Không nên tranh giành ảnh hưởng của nhau. Không nên ghen ghét đố kỵ và khinh kẻ không bằng mình. Bỏ lối hiếu danh, hiếu vị”⁽¹⁵⁾. Nếu trong một tập thể mà các thành viên có thành kiến với nhau, dè dặt, đối phó với nhau, kèn cựa lẫn nhau thì “nó làm cho trống đánh xuôi kèn thổi ngược, nó làm cho công tác bị tê liệt, hư hỏng”⁽¹⁶⁾. Tuy nhiên, thân ái, hợp tác ở đây không phải là bao che khuyết điểm cho đồng nghiệp mà để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm kỷ luật trong thi hành công vụ và trong cuộc sống.

Trên đây là nội dung cơ bản trong tư tưởng của Hồ Chí Minh về đạo đức công chức và phẩm chất của người lãnh đạo. Những tư tưởng đó cho đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Trong cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, cán bộ công chức và nhất là cán bộ lãnh đạo cần nhận thức sâu sắc tư tưởng của Người về đạo đức công chức và phẩm chất của người lãnh đạo, đồng thời từ nhận thức phải đi tới hành động cụ thể theo đúng tư tưởng của Người.

⁽¹³⁾ *Sđd*, t. 7, tr. 259.

⁽¹⁴⁾ *Sđd*, t. 5, tr. 73 - 74.

⁽¹⁵⁾ *Sđd*, t. 5, tr. 54 - 55.

⁽¹⁶⁾ *Sđd*, t. 11, tr. 155.

